

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Chuẩn đầu ra các ngành Bảo hiểm
Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực
hệ vừa làm vừa học trình độ đại học của Trường Đại học Lao động - Xã hội**

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI

Căn cứ Quyết định số 1263/QĐ-LĐTĐ ngày 07/9/2015 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường Đại học Lao động - Xã hội;

Căn cứ Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 7/5/2009 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân;

Căn cứ Công văn số 2196/BGDĐT-GDDH ngày 22/4/2010 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng và công bố chuẩn đầu ra ngành đào tạo;

Theo đề nghị của Trường phòng Khoa học và Hợp tác quốc tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chuẩn đầu ra các ngành Bảo hiểm, Công tác xã hội, Kế toán, Quản trị kinh doanh, Quản trị nhân lực hệ vừa làm vừa học trình độ đại học của Trường Đại học Lao động - Xã hội (theo văn bản chi tiết kèm theo):

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chuẩn đầu ra trong Quyết định này được áp dụng trong Trường Đại học Lao động - Xã hội đối với các khóa thuộc hệ vừa làm vừa học tuyển sinh từ năm học 2018-2029.

Điều 3. Các ông/bà Trường phòng Hành chính tổng hợp, Kế toán - Tài chính, Khoa học và Hợp tác quốc tế, trưởng khoa Đào tạo thường xuyên, Giám đốc Cơ sở II, Giám đốc Cơ sở Sơn Tây và Trường các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- BGH
- Website
- Lưu: VT, P. KH&HTQT.



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH BẢO HIỂM

Kèm theo Quyết định số: **2029A** /QĐ-ĐHLĐXH ngày **27** tháng **9** năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội

1. Tên ngành:

Tiếng Việt : Bảo hiểm

Tiếng Anh : Insurance

Mã số : 7340204

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học

4. Yêu cầu về kiến thức

Kiến thức giáo dục đại cương: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Nguyên lý chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; đồng thời, cũng trang bị các kiến thức về pháp luật, toán học, tin học, ngoại ngữ và phương pháp nghiên cứu khoa học.

Kiến thức cơ sở ngành và ngành: Trang bị các kiến thức cơ bản về marketing, quản trị, đầu tư, tài chính, tiền lương và ứng dụng các kiến thức này vào hoạt động bảo hiểm như: tuyên truyền, quảng cáo để tăng số lượng người tham gia bảo hiểm, đầu tư quỹ, quản trị tổ chức bảo hiểm, tham mưu xây dựng chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thương mại. Sinh viên cũng nắm được mô hình an sinh xã hội của một số nước trên thế giới, các quy định của các công ước quốc tế về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, các điều ước quốc tế về hoạt động kinh doanh bảo hiểm.

Kiến thức chuyên ngành: Trang bị các kiến thức về nghiệp vụ của tổ chức bảo hiểm xã hội và các doanh nghiệp bảo hiểm như: Quy trình thu, cấp sổ bảo hiểm xã hội, thẻ bảo hiểm y tế; giải quyết chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội; tổ chức chi trả bảo hiểm xã hội; quy trình khai thác, ký kết, quản lý hợp đồng bảo hiểm thương mại; giám định tổn thất, bồi thường thiệt hại. Áp dụng những kiến thức cơ bản về kinh tế, xã hội và bảo hiểm vào phân tích, đánh giá thực trạng để tham mưu, đề xuất xây dựng và hoàn thiện chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp.



5. Yêu cầu về kỹ năng

Kỹ năng cứng:

- Thành thạo trong việc giải quyết chế độ, chính sách về bảo hiểm xã hội: cấp sổ, thu, tính toán chế độ, chi trả chế độ BHXH cho người lao động;
- Độc lập triển khai được các nghiệp vụ bảo hiểm thương mại ở doanh nghiệp bảo hiểm;
- Thành thạo trong việc soạn thảo các văn bản hành chính thông thường;
- Sử dụng được bộ công cụ Microsoff office, internet và phần mềm ứng dụng trong chuyên ngành được đào tạo như: phần mềm quản lý thu, quản lý chi trả.

Kỹ năng mềm:

- Khả năng thuyết trình, làm việc theo nhóm;
- Có kỹ năng giao tiếp;
- Sử dụng tiếng anh trong giao tiếp thông thường và trong công việc chuyên môn bảo hiểm.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành Bảo hiểm có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; chủ động và sáng tạo trong công việc, có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự tin, linh hoạt, quyết đoán; có ý thức tự giác học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn; có tinh thần trách nhiệm, kỷ luật làm việc, phong cách chuyên nghiệp.

6. Yêu cầu về thái độ

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo bậc đại học chuyên ngành Bảo hiểm có phẩm chất đạo đức tốt, tinh thần trách nhiệm cao, có ý thức tự giác học tập nâng cao trình độ, tự tin, linh hoạt, sáng tạo, khéo léo và tôn trọng pháp luật, lối sống tích cực, có ý tinh thần hướng về cộng đồng.

7. Trình độ Ngoại ngữ và Tin học

Ngoại ngữ: có thể sử dụng tiếng Anh ở mức tương đương chuẩn TOEIC 400.

Tin học: sử dụng thành thạo các phần mềm chuyên ngành, sử dụng tốt internet, MS word, MS Excel, MS PowerPoint.



8. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp ngành Bảo hiểm, trình độ đại học có thể làm việc tại:

- Cán bộ ở các phòng nghiệp vụ tại các cơ quan thuộc hệ thống Bảo hiểm xã hội Việt Nam.
- Cán bộ làm bảo hiểm xã hội ở các doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức.
- Cán bộ nghiệp vụ tại các doanh nghiệp bảo hiểm, môi giới bảo hiểm, tái bảo hiểm, Hiệp hội Bảo hiểm Việt Nam
- Cán bộ, chuyên viên quản lý nhà nước về bảo hiểm ở các cơ quan quản lý nhà nước về bảo hiểm các cấp: Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội, các Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Bộ Tài chính...
- Cán bộ làm công tác giảng dạy, nghiên cứu về bảo hiểm tại các trường, viện, học viện và các cơ quan nghiên cứu khoa học khác.

9. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (*Thạc sĩ, Tiến sĩ*) trong nước và các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài;
- Học liên thông sang các ngành đào tạo khác ở trình độ đại học.

HIỆU TRƯỞNG

Hà Xuân Hùng



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH CÔNG TÁC XÃ HỘI

Kèm theo Quyết định số *2029A/QĐ-ĐHLĐXH* ngày *27* tháng *9* năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội

1. Tên ngành:

Tiếng Việt : Công tác xã hội
Tiếng Anh : Social work
Mã số : 7760101

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học

4. Yêu cầu về kiến thức

- *Kiến thức giáo dục đại cương:* Trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản của Chủ nghĩa Mác – Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, kiến thức đại cương về tiếng Anh, tin học, thống kê toán, pháp luật và văn hóa Việt Nam.

- *Kiến thức cơ sở của khối ngành và ngành* Trang bị cho sinh viên các kiến thức về luật pháp hỗ trợ các hoạt động Công tác xã hội, Chính sách xã hội, An sinh xã hội, lý thuyết Công tác xã hội, Hành vi con người và môi trường xã hội và Tâm lý của các nhóm xã hội đặc thù.

- *Kiến thức chuyên ngành:* Trang bị cho sinh viên những kiến thức chuyên sâu trong lĩnh vực Công tác xã hội về các phương pháp thực hành Công tác xã hội, các chính sách an sinh xã hội, các kiến thức về nghiên cứu khoa học, điều tra xã hội học và các kiến thức bổ trợ khác thuộc lĩnh vực lao động – xã hội để phục vụ cho công tác quản lý thực thi nhiệm vụ của ngành Lao động – Thương binh và xã hội như tiền lương, kế toán hành chính sự nghiệp....

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Có khả năng làm việc với các nhóm thân chủ khác nhau (cá nhân, gia đình, nhóm và cộng đồng) trong các cơ sở bảo trợ xã hội, cũng như trong các cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội khác tại cộng đồng như kỹ năng thu thập, phân tích thông tin nhằm can thiệp và xử lý các vấn đề của thân chủ.

- Có khả năng thực hiện các kỹ năng vận động chính sách nhằm biện hộ cho các quyền cơ bản của con người.



- Có khả năng thực hiện các kỹ năng liên kết các cơ quan tổ chức và mạng lưới trong xã hội để cung cấp các dịch vụ xã hội tốt nhất cho thân chủ.

- Thực hiện tốt các kỹ năng huy động, kết nối nguồn lực nhằm hỗ trợ, giải quyết các vấn đề xã hội và đáp ứng nhu cầu của thân chủ.

- Có khả năng thực hiện các kỹ năng quản trị Công tác xã hội và kiểm soát cho sinh viên, người mới vào làm việc.

- Vận dụng được các kỹ năng cơ bản về tham vấn cho cá nhân, nhóm và gia đình như tham vấn xử lý các vấn đề căng thẳng trong gia đình, tại nơi làm việc, tham vấn, hoà giải các mối quan hệ trong gia đình.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành Công tác xã hội có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; chủ động và sáng tạo trong công việc, có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự tin, linh hoạt, quyết đoán; có ý thức tự giác học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn; có tinh thần trách nhiệm, kỷ luật làm việc, phong cách chuyên nghiệp.

6. Yêu cầu về thái độ

- Có thái độ đạo đức nghề nghiệp luôn đặt lợi ích của thân chủ lên hàng đầu, có cái Tâm trong công việc. Tuân thủ các nguyên tắc đạo đức nghề nghiệp với thân chủ, với đồng nghiệp, với bản thân và xã hội (tôn trọng, chấp nhận, không phán xét...).

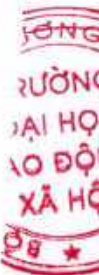
- Nắm vững và thể hiện những giá trị nghề Công tác xã hội, xem con người là nhân tố hàng đầu, mọi người đều có giá trị và nhân phẩm cần được tôn trọng...

- Cầu thị trong công việc, luôn có ý thức học hỏi và nâng cao kiến thức Công tác xã hội trong công việc.

- Thái độ hoà đồng với đồng nghiệp, đảm bảo giao tiếp tốt với đồng nghiệp, với thân chủ trong và ngoài cơ quan.

7. Trình độ Ngoại ngữ và Tin học

- Sinh viên tốt nghiệp sẽ có trình độ tiếng Anh tương đương TOEIC 400.



- Có trình độ tin học văn phòng tương đương trình độ B. Có khả năng sử dụng được phần mềm SPSS và một số phần mềm khác cần thiết cho các công việc trong lĩnh vực công tác xã hội.

- Có khả năng tra cứu, tìm kiếm, khai thác các tài liệu trên Internet để phục vụ cho công việc và nghiên cứu thuộc lĩnh vực Công tác xã hội.

8. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Chuyên viên tại các cơ quan quản lý từ cấp Trung ương đến địa phương thuộc ngành Lao động – Thương binh và Xã hội;

- Nhân viên công tác xã hội trong lĩnh vực y tế và bệnh viện, trường học;

- Nhân viên công tác xã hội trong các doanh nghiệp;

- Nhân viên, điều phối viên trong các tổ chức chính trị, xã hội như Công đoàn, Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ...;

- Nhân viên trong lĩnh vực tư pháp;

- Nhân viên công tác xã hội trong các cơ sở cung cấp dịch vụ xã hội;

- Cán bộ điều tra, nghiên cứu tại các cơ quan nghiên cứu;

- Cán bộ, trợ giảng và giảng viên trong các cơ sở giáo dục, các trường đào tạo công tác xã hội;

- Cán bộ dự án, cán bộ điều phối trong các tổ chức quốc tế.

9. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (*Thạc sĩ, Tiến sĩ*) trong nước và các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài;

- Học liên thông sang các ngành đào tạo khác ở trình độ đại học. *m*

HIỆU TRƯỞNG

Hà Xuân Hùng

BINH VA
C
NG
I
H X H

CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH KẾ TOÁN

Kèm theo Quyết định số : 2029/QĐ-ĐHLĐXH ngày 27 tháng 9 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội

1. Tên ngành:

Tiếng Việt : Kế toán
Tiếng Anh : Accounting
Mã số : 7340301

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học

4. Yêu cầu về kiến thức

Kiến thức giáo dục đại cương: Trang bị cho sinh viên các kiến thức cơ bản về Nguyên lý của chủ nghĩa Mác- Lênin, Tư tưởng Hồ Chí minh và Đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam, các kiến thức cơ bản về pháp luật, toán, tin học, ngoại ngữ và phương pháp nghiên cứu khoa học.

Kiến thức cơ sở ngành và ngành: Trang bị các kiến thức cơ bản về luật kinh tế, luật lao động, các nguyên lý kinh tế vĩ mô, kinh tế vi mô, tài chính- tiền tệ, tài chính doanh nghiệp, nguyên lý kế toán, lý thuyết tổ chức, v.v... làm cơ sở để tiếp thu kiến thức chuyên ngành.

Kiến thức chuyên ngành: Trang bị các kiến thức cơ bản về quản trị doanh nghiệp, tiền lương - tiền công và kiến thức chuyên sâu về kế toán doanh nghiệp, kế toán đơn vị hành chính sự nghiệp, cách thức phân tích báo cáo tài chính và sử dụng thông tin kế toán để ra quyết định; các nguyên lý tổ chức hệ thống kế toán, hệ thống kiểm soát nội bộ và hệ thống thông tin kế toán trong doanh nghiệp trong điều kiện tin học hóa; các kiến thức chuyên sâu theo ngành kinh doanh và loại hình doanh nghiệp cũng được trang bị để giúp cho sinh viên thực hiện tốt các công việc của nhân viên kế toán và tư vấn thuế cho các doanh nghiệp.

5. Yêu cầu về kỹ năng

Có khả năng hoạt động độc lập và phối hợp hoạt động theo nhóm; có phong cách làm việc chuyên nghiệp, có tầm nhìn sâu rộng và kỹ năng phân tích, tổng hợp vấn đề; bảo đảm hoạt động một cách có hiệu quả trong lĩnh vực



chuyên môn đào tạo; có khả năng tìm hiểu, vận dụng và tuân thủ luật pháp, chuẩn mực của Việt Nam trong lĩnh vực tài chính, kế toán và thống kê.

Thành thạo thu thập, phân loại và tổ chức hạch toán mọi nghiệp vụ kinh tế phát sinh của doanh nghiệp và đơn vị hành chính sự nghiệp phù hợp với các quy định của luật pháp và thông lệ, chuẩn mực kế toán.

Biết cách tổ chức hệ thống kế toán bao gồm: tổ chức, triển khai hệ thống thông tin kế toán, tổ chức quy trình kế toán, tổ chức hệ thống chứng từ, sổ sách, báo cáo kế toán nhằm đáp ứng thông tin theo yêu cầu quản lý của đơn vị.

Biết tự nghiên cứu và sử dụng các phần mềm kế toán; phối hợp với các tổ chức kiểm toán để phục vụ cho các hoạt động kiểm toán báo cáo tài chính tại doanh nghiệp; thành thạo các công việc lập kế hoạch tài chính; có khả năng tổ chức thống kê hoạt động kinh doanh; vận dụng thành thạo các quy định của pháp luật thuế trong các hoạt động kinh doanh.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành Kế toán có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; chủ động và sáng tạo trong công việc, có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự tin, linh hoạt, quyết đoán; có ý thức tự giác học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn; có tinh thần trách nhiệm, kỷ luật làm việc, phong cách chuyên nghiệp.

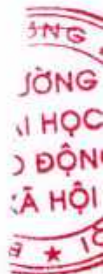
6. Yêu cầu về thái độ

Chương trình đào tạo đại học ngành Kế toán nhằm đào tạo ra những sinh viên chấp hành tốt chủ trương, đường lối chính sách của Đảng và Nhà nước, có quan điểm chính trị vững vàng, có khả năng tiếp thu và bảo vệ quan điểm, biết xử lý hài hoà lợi ích cá nhân, tập thể, tổ chức và quốc gia, có tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, có ý thức tổ chức kỷ luật, chủ động cập nhật kiến thức, sáng tạo trong công việc, có đạo đức cá nhân và đạo đức nghề nghiệp.

7. Trình độ Ngoại ngữ và Tin học

- Sinh viên tốt nghiệp sẽ có trình độ tiếng Anh tương đương TOEIC 400, có thể sử dụng được tiếng Anh để đọc và hiểu các tài liệu chuyên ngành..

- Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành kế toán có khả năng sử dụng máy tính phục vụ cho soạn thảo văn bản và thực hiện các công việc chuyên môn, biết cách tự nghiên cứu để sử dụng các phần mềm kế toán.



8. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Sinh viên tốt nghiệp đại học kế toán có thể làm chuyên viên kế toán trong các doanh nghiệp, các đơn vị hành chính sự nghiệp và trong các các tổ chức chính trị, xã hội, nghề nghiệp.

Chuyên viên tư vấn kế toán, thuế trong các công ty tư vấn thuế và tư vấn tài chính, đảm nhận công việc trợ lý phân tích và tư vấn về kế toán, thuế, tài chính; triển vọng trong tương lai có thể trở thành chuyên gia phân tích, tư vấn về kế toán, thuế, tài chính.

9. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (*Thạc sĩ, Tiến sĩ*) trong nước và các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài;
- Học liên thông sang các ngành đào tạo khác ở trình độ đại học. *vu*

HIỆU TRƯỞNG



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ KINH DOANH

Kèm theo Quyết định số : 2029^A/QĐ-ĐHLĐXH ngày 27 tháng 9 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội

1. Tên ngành:

Tiếng Việt : Quản trị kinh doanh
Tiếng Anh : Business administration
Mã số : 7340101

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học

4. Yêu cầu về kiến thức

Chương trình đào tạo ngành quản trị kinh doanh trang bị những kiến thức khoa học xã hội, tự nhiên làm cơ sở; kiến thức về Kinh tế - Tài chính, Quản trị làm nền tảng; kiến thức cần thiết về ngoại ngữ, tin học và những kiến thức chuyên sâu về quản trị kinh doanh như: Quản trị chiến lược; Quản trị nguồn nhân lực; Quản trị dự án đầu tư; Quản trị tài chính doanh nghiệp; Quản trị chất lượng; Quản trị marketing; ... để có đủ khả năng thực hiện tốt các công việc đảm nhận, phát triển được năng lực quản trị các tổ chức trong điều kiện hội nhập quốc tế.

5. Yêu cầu về kỹ năng

Chương trình đào tạo quản trị kinh doanh rèn luyện cho người học các phẩm chất cần có của doanh nhân để làm việc một cách hiệu quả trong môi trường kinh doanh hội nhập quốc tế; có kỹ năng nhận định và phân tích tình huống, xây dựng và tổ chức thực hiện các kế hoạch kinh doanh và khả năng ra quyết định để giải quyết các vấn đề phát sinh trong thực tiễn kinh doanh.

Chương trình cũng góp phần hình thành và phát triển các kỹ năng làm việc độc lập; kỹ năng phối hợp, tổ chức, điều hành hoạt động theo nhóm một cách hiệu quả. Phát triển các kỹ năng giao tiếp, đàm phán và quan hệ với công chúng. Chú trọng phát triển khả năng sử dụng tiếng Anh và tin học trong hoạt động kinh doanh và quản trị kinh doanh.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị kinh doanh có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; chủ động và sáng tạo trong công việc, có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự tin, linh hoạt, quyết đoán; có ý thức tự giác học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kĩ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn; có tinh thần trách nhiệm, kỷ luật làm việc, phong cách chuyên nghiệp.

6. Yêu cầu về thái độ

Xây dựng ý thức trách nhiệm công dân, ý thức tổ chức kỷ luật và tác phong làm việc chuyên nghiệp. Chú trọng xây dựng ý thức chấp hành nghiêm chỉnh pháp luật của Nhà nước và của nơi làm việc; Có trách nhiệm và tính chuyên nghiệp cao của một nhà quản trị; Tạo dựng tinh thần đổi mới, năng động trong hoạt động nghề nghiệp, có nếp sống lành mạnh, tự tin và cầu thị; có tinh thần phục vụ cộng đồng, hợp tác, thân thiện với đồng nghiệp và mọi người.

7. Trình độ Ngoại ngữ và Tin học

Trình độ tiếng Anh tối thiểu TOEIC 450 hoặc các bài thi quốc tế có qui đổi tương đương

Sử dụng thành thạo tin học văn phòng, có khả năng ứng dụng một số phần mềm tin học trong quản trị kinh doanh.

8. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

Sau khi tốt nghiệp, cử nhân Quản trị kinh doanh có thể trở thành các chuyên viên làm việc tại các phòng ban chức năng của tổ chức, đặc biệt là các doanh nghiệp hoặc thư ký cho các nhà quản lý các cấp trong bộ máy quản lý của doanh nghiệp. Tùy khả năng và điều kiện cụ thể, cử nhân Quản trị kinh doanh có thể trở thành các doanh nhân hay các giám đốc điều hành chuyên nghiệp ở tất cả các loại hình tổ chức kinh doanh trong nước và nước ngoài. Một bộ phận sinh viên tốt nghiệp có thể làm công tác giảng dạy và nghiên cứu về quản trị kinh doanh tại các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chuyên nghiệp.

9. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:



- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (*Thạc sĩ, Tiến sĩ*) trong nước và các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài;
- Học liên thông sang các ngành đào tạo khác ở trình độ đại học. *m*

HIỆU TRƯỞNG



Hà Xuân Hùng



CHUẨN ĐẦU RA NGÀNH QUẢN TRỊ NHÂN LỰC

Kèm theo Quyết định số : 2029 A/QĐ-ĐHLDXH ngày 27 tháng 9 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Lao động - Xã hội

1. Tên ngành:

Tiếng Việt : Quản trị nhân lực
Tiếng Anh : Human resource management
Mã số : 7340404

2. Trình độ đào tạo: Đại học

3. Hình thức đào tạo: Vừa làm vừa học

4. Yêu cầu về kiến thức

Kiến thức giáo dục đại cương: Trang bị cho sinh viên những nội dung cơ bản của Chủ nghĩa Mác-Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, kiến thức đại cương về toán học, pháp luật đại cương, thống kê toán, các nguyên lý cơ bản về kinh tế.

Kiến thức cơ sở ngành và ngành: Trang bị cho sinh viên kiến thức pháp luật đại cương, pháp luật trong chuyên ngành quản trị nhân lực, cách tra cứu, nghiên cứu để vận dụng các qui định pháp lý liên quan; kiến thức về tâm lý học, xã hội học, hành vi tổ chức trong phân tích tâm lý, hành vi của người lao động.

Kiến thức chuyên ngành: Trang bị cho sinh viên các lý thuyết, nguyên lý và cách thức để phân tích về dân số, nguồn nhân lực và sự biến đổi cung cầu trên thị trường lao động; cách cập nhật và phân tích các chính sách quốc gia, địa phương về lao động-việc làm; bản chất, vai trò, phương pháp, quy trình, thủ tục, trách nhiệm và cách thức triển khai các hoạt động của công tác quản trị nhân lực; cách thức phân tích, đánh giá hiện trạng công tác quản trị nhân lực trong các tổ chức; cách thức tham mưu cho lãnh đạo cấp trên trong công tác tổ chức bộ máy và xây dựng hệ thống chính sách về nhân lực.

5. Yêu cầu về kỹ năng

- Phân tích, đánh giá hiện trạng công tác quản trị nhân lực trong các tổ chức; tham mưu cho lãnh đạo cấp trên trong công tác tổ chức bộ máy và xây dựng chiến lược quản trị nguồn nhân lực, mô hình quản trị nhân lực, hệ thống chính sách về nhân lực trong tổ chức, các biểu mẫu, quy chế, quy trình.

- Thực hiện các nghiệp vụ trong chuyên ngành: Xây dựng nội quy lao động/ sổ tay lao động, các loại quy chế về nhân sự; thiết kế, phân tích công việc; tổ chức lao động, tổ chức ca, kíp; tổ chức nơi làm việc; tổ chức đội nhóm, định mức lao động; quản lý và đánh giá kết quả thực hiện công việc; thi đua, khen thưởng, kỷ luật; kế hoạch nhân lực; sử dụng nhân lực; quản lý thông tin nhân sự; công tác cán bộ; quản trị thù lao lao động: tiền lương, tiền công, tiền thưởng, bảo hiểm và các loại phúc lợi khác; tham gia giải quyết các chế độ, chính sách cho người lao động; tạo động lực lao động; đào tạo phát triển nhân lực; tuyển dụng; an toàn-vệ sinh lao động; đối thoại, trợ giúp và giải quyết các vấn đề phát sinh trong quan hệ lao động.

- Phát hiện và giải quyết vấn đề trong quản trị nhân lực, tham mưu cho cấp trên trong đánh giá hiệu quả các hoạt động về quản trị nhân lực.

- Kỹ năng phòng vấn, thuyết phục, động viên, khích lệ, giải quyết xung đột, kỹ năng giao tiếp, kỹ năng lập kế hoạch, quản lý thời gian, có khả năng làm việc độc lập đồng thời có kỹ năng làm việc nhóm và tổ chức làm việc nhóm.

- Kiểm tra, giám sát vấn đề thực thi pháp luật về lao động trong các tổ chức, đơn vị. Phân tích được tình hình dân số, nguồn nhân lực, theo dõi diễn biến và đánh giá được thị trường lao động làm căn cứ để tham mưu, đề xuất với cấp trên những ý kiến nhằm tăng cường quản lý nhà nước về lao động.

Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo đại học ngành Quản trị nhân lực có năng lực dẫn dắt về chuyên môn, nghiệp vụ đã được đào tạo; chủ động và sáng tạo trong công việc, có khả năng tự định hướng, thích nghi với các môi trường làm việc khác nhau; tự tin, linh hoạt, quyết đoán; có ý thức tự giác học tập, tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ; có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề chuyên môn, nghiệp vụ thông thường và một số vấn đề phức tạp về mặt kỹ thuật; có năng lực lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể; có năng lực đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn; có tinh thần trách nhiệm, kỷ luật làm việc, phong cách chuyên nghiệp.

6. Yêu cầu về thái độ

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo bậc đại học chuyên ngành Quản trị nhân lực sẽ có những phẩm chất tích cực: Tôn trọng pháp luật, lối sống tích cực, có tinh thần hướng về tập thể; biết lắng nghe và quan tâm đến những người xung quanh; cầu thị, tự tin, điềm tĩnh, sáng tạo, có bản lĩnh; có trách nhiệm, gương mẫu và phong cách làm việc chuyên nghiệp; có lòng yêu nước, lý tưởng cộng sản, niềm tin đối với sự lãnh đạo của Đảng, bản lĩnh chính trị; có ý thức chấp hành các chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.



7. Trình độ Ngoại ngữ và Tin học

Sinh viên tốt nghiệp chương trình đào tạo bậc đại học chuyên ngành Quản trị nhân lực sẽ có thể sử dụng tiếng Anh ở mức tương đương chuẩn TOEIC 400, có thể đọc và hiểu cơ bản các thuật ngữ, tài liệu và văn bản thuộc về chuyên ngành

Có khả năng ứng tin học vào công tác chuyên môn, có thể sử dụng internet, MS Word, MS Excel, MS Access, MS PowerPoint và các phần mềm chuyên dùng trong quản trị nhân lực;

8. Vị trí làm việc sau khi tốt nghiệp

- Trợ lý nhân sự, tổng hợp nhân sự, tiền lương và các chính sách phúc lợi cho người lao động, quản lý thông tin nhân lực, tuyển dụng nhân lực, quản lý và đánh giá kết quả thực hiện công việc, công tác cán bộ,... tại *Vụ Tổ chức cán bộ, phòng Tổ chức, ban Nhân sự, phòng Lao động - Tiền lương, phòng Tổ chức - hành chính, Văn phòng, phòng Tổng hợp... của các tổ chức, doanh nghiệp;*

- Các vị trí việc làm liên quan đến chức năng chính của *Trung tâm đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của các ngành.*

- Vị trí việc làm của cán bộ, chuyên viên quản lý nhà nước về lao động các cấp (*Phòng Lao động-Thương binh và Xã hội, phòng Nội vụ, sở Lao động-Thương binh và Xã hội, sở Nội vụ, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội, Bộ Nội vụ.*)

- Tư vấn nghề nghiệp, giới thiệu việc làm tại các *Trung tâm dịch vụ việc làm, công ty cung ứng nhân lực, công ty xuất khẩu lao động.*

- Nghiên cứu, tư vấn, giảng viên giảng dạy về nhân sự tại các *Trường cao đẳng, đại học về kinh tế và QTKD, QTNL, các viện nghiên cứu, học viện về Kinh tế Lao động, nguồn nhân lực, các công ty tư vấn về nhân lực.*

9. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau khi ra trường

Trên nền tảng các kiến thức và kỹ năng đã được trang bị, sinh viên sau khi tốt nghiệp có khả năng:

- Tiếp tục học tập ở bậc cao hơn (*Thạc sĩ, Tiến sĩ*) trong nước và các cơ sở đào tạo trong nước và nước ngoài;

- Học liên thông sang các ngành đào tạo khác ở trình độ đại học.

